

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~8378~~ / CT-TTHT
V/v xác nhận đối tượng cư trú

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2018

Kính gửi: Công ty TNHH Investpro và Cộng sự
Địa chỉ: Tầng 2, Số 7, phố Đỗ Hạnh, Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
MST: 0100963879

Trả lời công văn số 01/CV-Thuế/Tr đề ngày 19/12/2017 của Công ty TNHH Investpro và Cộng sự về việc giải đáp chính sách, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 205/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 Hướng dẫn thực hiện các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam với các nước và vùng lãnh thổ có hiệu lực thi hành tại Việt Nam:

“2. Theo quy định pháp luật hiện hành về thuế ở Việt Nam, các đối tượng sau đây được coi là đối tượng cư trú của Việt Nam:

...

2.2. Các tổ chức thành lập và hoạt động theo pháp luật tại Việt Nam.”

- Căn cứ Khoản 6 Điều 44 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ, hướng dẫn về thủ tục xác nhận đối tượng cư trú của Việt Nam như sau:

“6. Thủ tục xác nhận đối tượng cư trú của Việt Nam

a) Tổ chức, cá nhân yêu cầu xác nhận là đối tượng cư trú thuế của Việt Nam theo quy định tại Hiệp định thực hiện thủ tục như sau:

a.1) Đối với các đối tượng đang là người nộp thuế, nộp Giấy đề nghị xác nhận cư trú của Việt Nam theo mẫu số 06/HTQT ban hành kèm theo Thông tư này và Giấy ủy quyền (trong trường hợp người nộp thuế ủy quyền cho đại diện hợp pháp thực hiện thủ tục áp dụng Hiệp định) đến Cục Thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đăng ký nộp thuế.

a.2) Đối với các đối tượng không phải là đối tượng khai, nộp thuế:

- Giấy đề nghị theo hướng dẫn tại tiết a.1 khoản 6 Điều này;

- Xác nhận của cơ quan quản lý hoặc chính quyền địa phương về nơi thường trú hoặc nơi đăng ký hộ khẩu đối với cá nhân hoặc giấy đăng ký thành lập đối với các tổ chức (ví dụ như hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp);

- Xác nhận của cơ quan chi trả thu nhập (nếu có). Trường hợp không có xác nhận này, đối tượng nộp đơn tự khai trong đơn và chịu trách nhiệm trước pháp luật;

- Giấy ủy quyền trong trường hợp người nộp thuế ủy quyền cho đại diện hợp pháp thực hiện thủ tục áp dụng Hiệp định.

b) Trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn, Cục Thuế căn cứ vào quy định tại Điều 4 của Hiệp định liên quan đến định nghĩa đối tượng cư trú để xét và cấp giấy chứng nhận cư trú mẫu số 07/HTQT ban hành kèm theo Thông tư này cho đối tượng đề nghị. Thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc không bao gồm thời gian bổ sung và giải trình hồ sơ.

Trường hợp để áp dụng Hiệp định tại nước hoặc vùng lãnh thổ đối tác Hiệp định với Việt Nam (sau đây gọi là đối tác Hiệp định), cơ quan thuế đối tác Hiệp định yêu cầu đối tượng cư trú Việt Nam cung cấp giấy chứng nhận cư trú do Cơ quan thuế Việt Nam phát hành theo mẫu của đối tác Hiệp định đó: nếu mẫu Giấy chứng nhận cư trú này có các chỉ tiêu và thông tin tương tự như Giấy chứng nhận cư trú mẫu số 07/HTQT nêu trên hoặc có thêm các chỉ tiêu và thông tin thuộc phạm vi quản lý của cơ quan thuế (ví dụ: thông tin về quốc tịch, ngành nghề kinh doanh của đối tượng, ...) thì Cục Thuế xác nhận vào mẫu Giấy chứng nhận cư trú này.”

Căn cứ các hướng dẫn trên, trường hợp Công ty TNHH Investpro và Cộng sự cần xác nhận là đối tượng cư trú của Việt Nam đến thời điểm làm hồ sơ xác nhận đối tượng cư trú của Việt Nam thì thủ tục được thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 6 Điều 44 Thông tư số 156/2013/TT-BTC nêu trên.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Investpro và Cộng sự được biết và thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KTI;
- Phòng pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6, 3)



KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Mai Sơn